

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 445/2024/DSST
Ngày: 30/9/2024
V/v “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Trần Thu Hồng**

Ông **Lê Văn Chính**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Thúy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa: Ông **Trần Việt Tú** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 226/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2024/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 175/2024/QĐST-DS ngày 13/9/2024, giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: **Ngân hàng A**

Địa chỉ: số 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Thạch D

Người được ủy quyền: Trần Hạ Song Q – Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Chợ Gạo – Chi nhánh Tiền Giang.

Địa chỉ: ấp Tân Phú 1, xã Tân Thuận Bình, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang.

+ Bị đơn: **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp Bình Trinh, xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

(Chị Q có mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai đại diện ủy quyền của Ngân hàng chị Q trình bày:

1/ Khoản vay mua sắm trang thiết bị gia đình.

Ngày 21/10/2022, Ngân hàng A chi nhánh Tiền Giang phòng giao dịch Chợ Gạo và anh Nguyễn Ngọc T ký hợp đồng tín dụng số 202226858754 vay số tiền 400.000.000đồng, ngày nhận nợ 25/10/2022, thời hạn vay là 05 năm, ngày đáo hạn là 25/10/2027, phương thức trả nợ: trả góp vốn, lãi hàng tháng (lãi trả theo dư nợ giảm dần). Lãi suất cho vay là 12,8%, điều chỉnh theo từng thời kỳ.

2/ Khoản vay bổ sung vốn kinh doanh mua bán kiềng:

Ngày 21/4/2023, Ngân hàng A chi nhánh Tiền Giang phòng giao dịch Chợ Gạo và anh Nguyễn Ngọc T ký hợp đồng tín dụng số 202327077634 vay số tiền 600.000.000đồng, ngày nhận nợ 21/10/2023, thời hạn vay là 01 năm, ngày đáo hạn là 21/4/2024, phương thức trả nợ: trả lãi hàng tháng, trả vốn cuối kỳ. Lãi suất cho vay là 14%, điều chỉnh theo từng thời kỳ.

Trong quá trình vay vốn từ ngày 25/10/2022, anh T đã thanh toán cho Ngân hàng đến ngày 30/5/2024 với số tiền vốn là 100.005.000đồng, tiền lãi 124.405.590đồng, lãi chậm trả là 701.468đồng. Từ đó đến nay không thanh toán nữa, mặc dù Ngân hàng nhiều lần nhắc nhở tạo điều kiện cho anh T thực hiện trả nợ nhưng anh không có thiện chí trả nợ.

Tính đến ngày 26/7/2024, anh T còn nợ Ngân hàng số tiền vốn của hợp đồng bổ sung vốn kinh doanh mua bán kiềng là 600.000.000đồng, tiền lãi trong hạn 13.135.890đồng, tiền lãi quá hạn 31.009.315đồng, lãi chậm trả lãi 402.070đồng. Đối với hợp đồng mua sắm thiết bị trong nhà tiền vốn là 299.995.000đồng, tiền lãi trong hạn 19.191.620đồng, tiền lãi quá hạn 1.638.438đồng, tiền lãi chậm trả 421.813đồng. Tổng cộng hai hợp đồng là 965.794.146đồng.

3/ Căn cứ vào giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 2056947 ngày 08/6/2022, Ngân hàng đã cấp cho anh T một thẻ tín dụng hạn mức là 100.000.000đồng, với lãi suất 24.6%, tính đến ngày 30/5/2024, anh T còn nợ khoản vay thẻ tín dụng là 99.588.517đồng.

+ Tài sản đảm bảo là thửa đất số 853, tờ bản đồ số 20, diện tích 1.679,3m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS08740 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 17/12/2021 cho anh Tâm đứng tên, đất tại ấp Bình Trinh, xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

Nay, Ngân hàng yêu cầu anh T số tiền cho hai khoản vay là 899.995.000đồng, tiền lãi theo hợp đồng là 26.757.914đồng, lãi quá hạn 14.178.939đồng và tiền lãi chậm trả là 386.517đồng, tổng cộng là 941.318.370đồng. Đồng thời yêu cầu anh Tâm thực hiện trả số tiền vay theo thẻ tín dụng là 99.588.517đồng tính đến ngày 30/5/2024 và yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ gốc. Thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Nếu anh T không thực hiện trả nợ yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất nếu anh T không thanh toán nợ cho Ngân hàng.

* Bị đơn anh Nguyễn Ngọc T vắng mặt, mặc dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng A và anh Nguyễn Ngọc T là tranh chấp hợp đồng hợp đồng vay tài sản được xem xét, giải quyết theo Điều 463 Bộ luật dân sự và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Ngọc T vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với anh Tâm.

[3] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A là có cơ sở bởi lẽ giữa Ngân hàng A chi nhánh Tiền Giang – Phòng giao dịch Chợ Gạo và anh T có xác lập hợp đồng vay tài sản với chứng cứ là hợp đồng tín dụng số 202327077634 ngày 21/4/2023 vay số tiền 600.000.000đồng cấp tín dụng theo phương thức từng lần giấy nhận nợ ngày 21/4/2023; hợp đồng tín dụng số 202226858754 ngày 21/10/2022 vay số tiền 400.000.000đồng và giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng hiêm hợp đồng với hạn mức vay là 100.000.000đồng.

Trong quá trình vay vốn, anh T đã thanh toán cho Ngân hàng đến ngày 30/5/2024 với số tiền vốn là 100.005.000đồng, tiền lãi 124.405.590đồng, lãi chậm trả là 701.468đồng. Sau đó anh Tâm không thanh toán nữa, mặc dù Ngân hàng nhiều lần nhắc nhở tạo điều kiện cho anh T thực hiện trả nợ nhưng anh không có thiện chí trả nợ. Như vậy, tính đến ngày 30/9/2024, anh T còn nợ Ngân hàng số tiền vốn của hợp đồng tín dụng số 202327077634 ngày 21/4/2023 (giấy nhận nợ số LD2311100623) mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh mua bán kiếng là 600.000.000đồng, tiền lãi trong hạn 13.135.890đồng, tiền lãi quá hạn 52.328.219đồng, lãi chậm trả lãi 639.596đồng, tổng cộng là 666.103.705đồng. Đối với hợp đồng tín dụng số 202226858754 ngày 21/10/2022 (giấy nhận nợ số LD2229800653) mục đích vay mua sắm thiết bị trong nhà tiền vốn là 299.995.000đồng, tiền lãi trong hạn 25.208.939đồng, tiền lãi quá hạn 2.959.874đồng, tiền lãi chậm trả 754.543đồng, tổng cộng là 328.909.356đồng và nợ số tiền hạn mức tín dụng thẻ (số thẻ 970403-9919) theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 2056947 ngày 08/6/2022 số tiền 113.438.518đồng. Tổng cộng anh T còn nợ 03 hợp đồng tín dụng nêu trên số tiền là 1.108.451.579đồng. Anh Tâm không thực hiện trả vốn, lãi của các hợp đồng tín dụng nêu trên đã làm thiệt thòi quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng, vi phạm thỏa thuận của các bên đã ký kết.

Tòa án nhiều lần mời anh T đến trình bày ý kiến, hòa giải đối với yêu cầu khởi kiện nguyên đơn nhưng anh vắng mặt không có lý do xem như từ bỏ quyền chứng minh của mình cũng như anh không phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do đó, cần buộc anh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ của hai hợp đồng tín dụng và nợ khoản vay thẻ tín dụng là 1.108.451.579 đồng khi án có hiệu lực pháp luật khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với Điều 466, Bộ luật dân sự và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[4] Xét hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, Hội đồng xét xử thấy rằng, giữa Ngân hàng A và anh Nguyễn Ngọc T có xác lập hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 202327077634 ngày 21/4/2023 được Văn phòng Công chứng Chợ Gạo công chứng số 2852, quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/4/2023 được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Gò Công Tây ngày 21/10/2022 đối với diện tích 1.679,3m², thửa đất số 853, tờ bản đồ số 20, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS08740 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 17/12/2021 cấp cho anh T đứng tên, đất tại ấp Bình Trinh, xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với các hợp đồng tín dụng nêu trên nhưng anh T không thực hiện trả nợ nên tài sản thế chấp này được xử lý để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh T chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A.

- Buộc anh Nguyễn Ngọc T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương A tổng số tiền vốn, lãi là 1.108.451.579 đồng (*Một tỷ một trăm lẻ tám triệu bốn trăm năm mươi một ngàn năm trăm bảy mươi chín đồng*).

Thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật.

- Trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số 202327077634 ngày 21/4/2023 (giấy nhận nợ số LD2311100623); hợp đồng tín dụng số 202226858754 ngày 21/10/2022 (giấy nhận nợ số LD2229800653) và giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 2056947 ngày 08/6/2022 được ký kết giữ Ngân hàng A chi nhánh Tiền Giang – Phòng giao dịch Chợ Gạo và anh Nguyễn Ngọc T.

- Kể từ khi Ngân hàng có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu anh T không thực hiện trả tiền theo thời gian trên thì tài sản thế chấp gồm: Thửa số thửa đất số 853, tờ bản đồ số 20, diện tích 1.679,3m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS08740 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 17/12/2021 cấp cho anh Tâm đứng tên, đất tại ấp Bình Trinh, xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 202327077634 ngày 21/4/2023 giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây phát mãi để đảm bảo thi hành án.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Anh Nguyễn Ngọc T phải chịu số tiền 45.253.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí 20.120.000 đồng theo biên lai số 0009604 ngày 08/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng, anh T kháng cáo kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Nỗong sở;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Phan Thanh Bình

